

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIÁ RAI
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2022/HNGĐ-ST

Ngày 12-8-2022

V/v tranh chấp “Xin ly hôn và nuôi con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIÁ RAI, TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử so thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phai

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành Nhạn

2. Bà Cao Thị Mỹ Phụng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Đào – Cán bộ Tòa án của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Thúy – Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 268/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2022 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2022/QĐXX-ST ngày 27 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Chúc L, sinh năm 1998 (Có mặt).

+ Địa chỉ: ấp A, xã P, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị đơn: Anh Phạm Văn B, sinh năm 1998 (Có mặt).

+ Địa chỉ: ấp B, xã P, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị Chúc L trình bày:

Chị Lê Thị Chúc L và anh Phạm Văn B chung sống vợ chồng với nhau vào năm 2018, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân thị xã P, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu; nguyên nhân mâu thuẫn gia đình anh B thường xuyên chửi bới, xúc phạm danh dự, dùng bạo lực gia đình; vì vậy, chị yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề sau đối với bị đơn anh Phạm Văn B:

- Về hôn nhân: Chị Lê Thị Chúc L yêu cầu ly hôn với anh Phạm Văn B

- Về con chung: Có hai người con chung tên **Phạm Minh Đ**, sinh ngày 26/01/2021 và **Phạm Minh K**, sinh ngày 07/8/2018, chị **L** xin nuôi cháu **Đ** và cháu **K**, không yêu cầu anh **B** cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Bị đơn anh **Phạm Văn B** trình bày:*

Anh **Phạm Văn B** đồng ý theo phần trình bày của chị **Lê Thị Chúc L** về tình trạng hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung; vợ chồng chung sống với nhau năm 2018 và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật; đối với yêu cầu ly hôn của chị **Lê Thị Chúc L**, anh **Phạm Văn B** có ý kiến như sau:

Về hôn nhân: anh **B** không đồng ý theo yêu cầu ly hôn của chị **Lê Thị Chúc L**, lý do còn muốn hàn gắn gia đình để nuôi con chung.

Về con chung: Có hai người con chung tên **Phạm Minh Đ**, sinh ngày 26/01/2021 và **Phạm Minh K**, sinh ngày 07/8/2018, hiện tại đang sống với anh **B**, anh **B** xin tiếp tục nuôi hai cháu **K** và cháu **Đ**, không yêu cầu chị **L** cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm các bên yêu cầu giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu phát biểu:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng theo quy định pháp luật tố tụng dân sự. Đối với người tham gia tố tụng chấp hành đúng pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án:

1. **Quan hệ hôn nhân:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị **Lê Thị Chúc L** với anh **Phạm Văn B** về việc xin ly hôn

2. **Việc nuôi con chung:**

Giao người con chung tên **Phạm Minh Đ**, sinh ngày 26/01/2021 cho chị **Lê Thị Chúc L** trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; hiện cháu **Phạm Minh Đ** đang sống với anh **Phạm Văn B** nên buộc anh **Phạm Văn B** giao cháu **Phạm Minh Đ** lại cho chị **Lê Thị Chúc L**.

Giao cháu **Phạm Minh K**, sinh ngày 07/8/2018 cho anh **Phạm Văn B** trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; hiện cháu **Phạm Minh K** đang sống cùng anh **Phạm Văn B** nên tiếp tục giữ nguyên.

Do chị **Lê Thị Chúc L** và anh **Phạm Văn B** mỗi người đều trực tiếp nuôi 01 (Một) người con nên không phải cấp dưỡng.

3. **Về tài sản chung và tài sản nợ:** Không có, không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến tranh luận của các đương sự, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, sau khi thảo luận, nghị án; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy, chị **L** và anh **B** tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại **UBND xã P, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu** vào ngày 27/7/2018 nên quan hệ hôn nhân giữa chị **L** và anh **B** là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ; chị **L** yêu cầu ly hôn với anh **B**, lý do anh **B** thường xuyên chửi bới, xúc phạm và bạo lực gia đình nên chị **L** yêu cầu ly hôn với anh **B**; anh **B** không đồng ý ly hôn với chị **L**, tuy nhiên anh **B** không có thiện chí hàn gắn và không có biện pháp hàn gắn gia đình hiệu quả, tại phiên tòa anh **B** cũng thừa nhận có dùng bạo lực gia đình; qua lời khai của chị **L** và anh **B** cho thấy hôn nhân giữa họ đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình đồng ý cho chị **Phạm Chúc L** ly hôn với anh **Phạm Văn B**.

- Việc nuôi con chung:

Quá trình chung sống vợ chồng có hai người con chung tên: **Phạm Minh Đ**, sinh ngày 26/01/2021 và **Phạm Minh K**, sinh ngày 07/8/2018; hiện tại cháu **Đ** và cháu **K** đang sống chung với anh **Phạm Văn B**.

Xét yêu cầu chị **Lê Thị Chúc L** có nguyện vọng nuôi cháu **Phạm Minh Đ** và **Phạm Minh K**, không yêu cầu anh **B** cấp dưỡng nuôi con chung; xét thấy cháu **Phạm Minh Đ**, sinh ngày 26/01/2021, tính đến thời điểm xét xử cháu **Đ** chưa đủ 36 tháng tuổi, do đó căn cứ khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình giao cháu **Phạm Minh Đ** cho chị **Lê Thị Chúc L** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; đối với cháu **Phạm Minh K**, sinh ngày 07/8/2018, trên 36 tháng tuổi nhưng chưa đủ 07 tuổi, do anh **Phạm Văn B** có nguyện vọng nuôi con chung, anh **B** và chị **L** chưa có công việc ổn định, chị **L** đã trực tiếp nuôi cháu **Đ** nên giao cháu **Phạm Minh K** cho anh **Phạm Văn B** nuôi dưỡng là phù hợp.

Anh **B** và chị **L** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con do mình không trực tiếp nuôi, mà không ai được cản trở; trong trường hợp lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

- Về cấp dưỡng: Do chị **Lê Thị Chúc L** và anh **Phạm Văn B** mỗi người đều trực tiếp nuôi 01 (Một) người con nên không phải cấp dưỡng nên không đặt ra.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không đặt ra.

[2] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai là phù hợp với quy định nên HĐXX ghi nhận.

[3] Án phí sơ thẩm:

Buộc chi **Lê Thị Chúc L** nộp 300.000đ, chi **L** đã dự nộp 300.000đ, lai thu số 0004151, ngày 12/7/2022 Tại chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai sẽ được chuyển thu án phí; anh **Phạm Văn B** không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 51, 53, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân:* Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị **Lê Thị Chúc L** với anh **Phạm Văn B**; cho chị **Lê Thị Chúc L** và anh **Phạm Văn B** ly hôn với nhau.

2. *Về con chung:*

+ Giao người con chung tên **Phạm Minh Đ**, sinh ngày 26/01/2021 cho chị **Lê Thị Chúc L** trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; hiện cháu **Phạm Minh Đ** đang sống với anh **Phạm Văn B** nên buộc anh **Phạm Văn B** giao cháu **Phạm Minh Đ** lại cho chị **Lê Thị Chúc L**.

+ Giao cháu **Phạm Minh K**, sinh ngày 07/8/2018 cho anh **Phạm Văn B** trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; hiện cháu **Phạm Minh K** đang sống cùng anh **Phạm Văn B** nên tiếp tục giữ nguyên.

Anh **B**, chị **L** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con do mình không trực tiếp nuôi, mà không ai được cản trở; trong trường hợp lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

+ Về cấp dưỡng nuôi con: không đặt ra.

+ Về tài sản chung, nợ chung: không đặt ra

2. Án phí sơ thẩm:

Buộc chi **Lê Thị Chúc L** nộp 300.000đ, chi **L** đã dự nộp 300.000đ, lai thu số 0004151, ngày 12/7/2022 Tại chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai sẽ được chuyển thu án phí; anh **Phạm Văn B** không phải chịu án phí.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho những người có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Bạc Liêu; **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
- VKSND Tx. Giá Rai;
- CCTHADS Tx. Giá Rai;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Văn Phai